| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN T**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: 03/2024/QĐST-DS | *T, ngày 23 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 473, Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 37/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự**:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A (A Bank).

Địa chỉ: Số 1xx T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T1 - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lã Thị H1 - Chức vụ: Phó Giám đốc khối xử lý nợ *(Theo giấy ủy quyền số 68/2022/UQ - A Bank ngày 14/01/2022 của Chủ tịch hội đồng quản trị);*

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị B1 - Chuyên viên cao cấp XLN và bà Nguyễn Thị T2 - Chuyên viên chính XLN *(Theo giấy ủy quyền số 8639/2023/UQ- A Bank ngày 16/06/2023 của Phó Giám đốc khối xử*

*lý nợ A Bank);*

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Bích N1, sinh năm 1977
Địa chỉ: Căn hộ số x, tầng i nhà D, TT D, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Vũ Hoàng Bảo L3, sinh ngày 04/03/2006 (là con gái bà N1).

Địa chỉ: Căn hộ số x, tầng i nhà D, TT D, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội.

Bà N1 là đại diện theo pháp luật của cháu Linh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về số tiền vay nợ*: Bị đơn nhất trí số nợ và nhất trí thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ của các hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng tạm tính đến ngày 04/01/2024 là 608.526.146 đồng trong đó nợ gốc 553.392.834đồng, nợ lãi trong hạn 5.326.850 đồng, nợ lãi quá hạn 49.806.462đồng.

*Về phương thức trả nợ:* Bị đơn nhất trí thanh toán số nợ trên trong thời gian từ tháng 01/2024 đến 29/04/2024 theo lộ trình sau:

- Ngày 29/01/2024, ngày 29/02/2024, ngày 29/03/2024 mỗi tháng trả 60.000.000đồng, trả vào nợ gốc.

- Ngày 29/04/2024 tất toán số nợ gốc, nợ lãi còn lại và lãi phát sinh tính từ ngày 05/01/2024 theo lãi suất của các hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng đã ký giữa các bên;

*Về xử lý tài sản thế chấp:* Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ và vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo biên bản hòa giải tại Tòa án thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sở hữu căn hộ số x tầng i nhà D – TT D, diện tích sàn: 30m2, tại địa chỉ: nhà D –TT D, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 8879xx; Số vào sổ cấp GCN: CS-TH: 020xx do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Hà Nội cấp ngày 29/11/2017 cho bà Hoàng Thị Bích N1 để thu hồi nợ cho SeABank;

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bị đơn đối với nguyên đơn. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bị đơn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho nguyên đơn;

*Về án phí:* Tổng số tiền án phí là: 28.340.000đồng *(Hai mươi tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn)*. Do các bên thỏa thuận được nên bà Hoàng Thị Bích N1 chỉ phải chịu ½ = 14.170.000 đồng *(Mười bốn triệu một trăm bảy mươi nghìn)*. Hoàn trả Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.680.000đồng

*(Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002276 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận T;

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- Viện kiểm sát nhân dân quận T;
- Chi cục thi hành án dân sự quận T;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Bùi Văn Hoan**